

Số: *15*ĐA -DBĐHDTTW

Phú Thọ, ngày *15* tháng *6* năm 2024

ĐỀ ÁN
TUYỂN SINH DỰ BỊ ĐẠI HỌC NĂM HỌC 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường:** Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương
- Địa chỉ:** Số 19 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Địa chỉ trang thông tin điện tử/Website:** dubiviettri.edu.vn
- Số điện thoại:** 02103.854690;

II. PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH NĂM HỌC 2024-2025

1. Căn cứ xây dựng đề án

1.1. Căn cứ các văn bản pháp lý

- Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học, Thông tư số 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non đối với dự bị đại học;

- Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Căn cứ đội ngũ cán bộ giáo viên và cơ sở vật chất của Nhà trường

a) Đội ngũ cán bộ giáo viên

Tổng số cán bộ giáo viên của nhà trường (tính tại thời điểm ngày 03/5/2024) có 131 người, trong đó có 90 giáo viên, số lượng theo từng môn học và trình độ được thể hiện trong bảng 1, bảng 2 dưới đây.

Bảng 1. Số lượng đội ngũ giáo viên Nhà trường

Stt	Môn	Số lượng giáo viên	Ghi chú
1	Toán	16	
2	Vật lý	6	
3	Hoá học	8	
4	Sinh học	4	
5	Ngữ văn	16	
6	Lịch sử	9	
7	Địa lý	7	
8	Tiếng Anh	12	
9	Tin học	7	
10	Giáo dục công dân	2	
11	Giáo dục thể chất	3	

Bảng 2: Trình độ đội ngũ giáo viên

Trình độ	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
Số lượng	03	57	30	0
(tỷ lệ)	(3,33 %)	(63,33 %)	(33,33 %)	(0%)

b) Cơ sở vật chất

Hiện nay Nhà trường có 4 khu giảng đường, B1, B2, B3, B4 với các phòng học thông thường, phòng học tin, phòng thí nghiệm, thư viện, nhà đa năng, sân vận động và 3 toà KTX, 01 Nhà hiệu bộ, 3 phòng ăn,... số lượng cụ thể được thể hiện trong bảng 3.

Bảng 3: Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập và sinh hoạt nội trú cho học sinh

Stt	Hạng mục	Số lượng
1	Phòng học thông thường	35
2	Phòng học thí nghiệm, phòng thực hành tin học, ngoại ngữ	06
3	Thư viện	01
4	Nhà đa năng	01
5	Hội trường	01
6	Sắp xếp chỗ ở cho học sinh	1.200
7	Phòng ăn tập thể	03

1.3. Căn cứ kết quả tuyển sinh từ năm học 2019-2020 đến 2023-2024

Chỉ tiêu tuyển sinh, số lượt đăng ký xét tuyển (đăng ký trực tuyến và đăng ký trực tiếp), kết quả tuyển sinh được thể hiện ở bảng 4.

Bảng 4: Kết quả tuyển sinh trong 5 gần đây từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024

Stt	Năm học	Chỉ tiêu	Số lượt đăng ký (Trực tiếp và trực tuyển)	Kết quả tuyển
1	2019 – 2020	900	1.735	902
2	2020 – 2021	1000	2.995	1.012
3	2021 - 2022	1000	3.128	1.017
4	2022-2023	1000	2.371	1004 và 1 lưu ban, tổng 1005
5	2023-2024	1.100	3.263	1.100

2. **Vùng tuyển:** Tuyển sinh trong cả nước.

3. **Phương thức tuyển sinh:** Nhà trường tuyển sinh bằng phương thức tuyển thẳng và xét tuyển (hình thức xét tuyển: xét tuyển dựa vào điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024 hoặc xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 ở cấp THPT).

4. **Đối tượng tuyển sinh**

a) **Đối tượng tuyển thẳng:**

- Thí sinh người dân tộc thiểu số rất ít người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

- Thí sinh cử tuyển theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

b) **Đối tượng xét tuyển:**

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thường trú từ 18 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực 1 (KV1) quy định tại Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ thường trú tại khu vực này;

- Thí sinh là người dân tộc Kinh thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền và có cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ thường trú tại vùng này. Nhà trường tuyển không quá 5% tổng số chỉ tiêu tuyển sinh thí sinh là người dân tộc Kinh.

c) Đối tượng đã một lần trúng tuyển và nhập học DBĐH không được xét tuyển DBĐH lần thứ hai; các đối tượng đang học đại học hoặc đã tốt nghiệp đại học không được xét tuyển DBĐH.

5. Điều kiện tuyển sinh

- a) Thí sinh đã tốt nghiệp THPT;
- b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

6. Chỉ tiêu tuyển sinh: 1.200 chỉ tiêu, trong đó xét tuyển không quá 5% thí sinh là người dân tộc Kinh.

7. Tổ hợp môn xét tuyển, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

7.1. Tổ hợp môn xét tuyển

Stt	Tổ hợp môn xét tuyển	Mã tổ hợp
1	Toán, Vật lý, Hóa học	A00
2	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	A01
3	Toán, Hóa học, Sinh học	B00
4	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	C00
5	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	C03
6	Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân	C19
7	Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân	C20
8	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	D01
9	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	D07
10	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	D08
11	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh	D66

7.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển cần đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào như sau:

- Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT: Tổng điểm ba môn thi (không tính điểm ưu tiên) của tổ hợp xét tuyển đạt từ 12,0 điểm trở lên và điểm của từng môn trên 1,0 điểm.

- Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT: Tổng điểm ba môn theo tổ hợp xét tuyển của năm học lớp 12 từ 18,0 điểm trở lên; kết quả xếp loại học lực từ trung bình trở lên và xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên trong 3 năm học THPT.

7.3. Nguyên tắc xét tuyển

- Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT: Điểm xét tuyển là tổng điểm của ba môn theo tổ hợp xét tuyển trong Học bạ năm học lớp 12;

- Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT: Điểm xét tuyển là tổng điểm của ba môn theo tổ hợp xét tuyển của ba bài thi/môn thi (không tính điểm ưu tiên);

Căn cứ Đề án tuyển sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; căn cứ chỉ tiêu được giao sau khi đã trừ đi số học sinh dân tộc thiểu số rất ít người diện tuyển thẳng; căn cứ số lượng hồ sơ đăng ký tuyển sinh; căn cứ vào số lượng xét tuyển không quá 5% thí sinh là người dân tộc Kinh, Hội đồng tuyển sinh Nhà trường quyết định phương án điểm trúng tuyển đối với từng nhóm đối tượng học sinh, từng cách thức sử dụng xét tuyển ở từng tổ hợp môn theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

8. Ưu tiên trong xét tuyển

Thí sinh người dân tộc thiểu số đủ điều kiện xét tuyển, thường trú từ 18 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được cộng 1,5 điểm vào tổng điểm xét tuyển.

9. Đăng ký và hồ sơ đăng ký tuyển sinh

9.1. Đăng ký tuyển sinh

Thí sinh đăng ký tuyển sinh theo 1 trong hai hình thức:

- **Hình thức 1:** Đăng ký trực tuyến tại website <http://dubiviettri.edu.vn/> hoặc fanpage <https://www.facebook.com/dubiviettri/> và gửi hồ sơ xét tuyển về trường qua đường bưu điện theo sự hướng dẫn của tư vấn viên.

- **Hình thức 2:** Đăng ký và nộp hồ sơ trực tiếp tại Nhà trường (phòng Bồi dưỡng - Quản lí chất lượng).

Thí sinh cần tư vấn có thể liên hệ theo số điện thoại tuyển sinh: 02103.854.690; hoặc nhắn tin tư vấn tuyển sinh tại website <http://dubiviettri.edu.vn/> hoặc fanpage <https://www.facebook.com/dubiviettri/>

9.2. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

a) Đối với phương thức tuyển thẳng, hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký xét tuyển vào học dự bị đại học (*theo mẫu trên website dubiviettri.edu.vn*);

- Bản sao Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

- Bản sao Giấy khai sinh;

- Quyết định đi học theo chế độ cử tuyển của cấp có thẩm quyền đối với thí sinh cử tuyển.

b) Đối với phương thức xét tuyển, hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký xét tuyển vào học dự bị đại học (*theo mẫu trên website dubiviettri.edu.vn*);

- Bản chính hoặc bản sao Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (đối với thí sinh xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT);

- Bản sao Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT

tạm thời;

- Bản sao Học bạ THPT;
- Bản sao Giấy khai sinh.

10. Thời gian tuyển sinh

Từ ngày 15/7/2024 đến ngày 30/9/2024, trong đó:

- Đợt 1: Nhận hồ sơ xét tuyển, tuyển thẳng từ ngày 15/7/2024 đến ngày 22/8/2024. Công bố kết quả trúng tuyển trước ngày 26/8/2024.

- Đợt bổ sung (trong trường hợp chưa tuyển đủ chỉ tiêu Nhà trường sẽ công bố công khai tại website): Tổ chức tuyển sinh bổ sung đến ngày 30/9/2024.

Riêng đối với các học sinh cử tuyển quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thực hiện tuyển sinh theo kế hoạch của các tỉnh.

Nơi nhận:

- Ủy Ban Dân tộc (đề b/c);
- Vụ Tổng hợp - UBĐT (đề b/c);
- Lưu: VT, BDQLCL



TS. Nguyễn Tuấn Anh